

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Thái Hoàng Hạnh Nguyên

NGOẠI GIAO SỐ CỦA HOA KỲ TỪ 2009 ĐẾN NAY

Chuyên ngành: Quan hệ quốc tế

Mã số: 9310601.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUỐC TẾ HỌC

HÀ NỘI - 2025

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. Trần Nam Tiến
2. TS. Phạm Thị Thu Huyền

Phản biện: PGS.TS. Cù Chí Lợi
*Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ,
Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam*

Phản biện: PGS.TS. Văn Ngọc Thành
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Phản biện: PGS.TS. Lê Đình Tĩnh
Bộ Ngoại giao Việt Nam

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp ĐHQG chấm luận án tiến sĩ
hợp tại: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN
vào hồi giờ ngày tháng năm 2025

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thư viện và Tri thức số, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài

Nghiên cứu về ngoại giao số nói chung và ngoại giao số của Hoa Kỳ đã và đang nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu và chuyên gia trên phạm vi toàn cầu bởi nhiều lý do. Thế giới hiện nay đang là thế giới của thời đại 4.0 nên việc vận dụng các phương thức mới vào ngoại giao không thể không kể đến sự tham gia của truyền thông và công nghệ để duy trì quan hệ ngoại giao của các quốc gia cũng như quảng bá, tăng cường hình ảnh của các quốc gia trên thế giới. Thế giới đối mặt với những mối hiểm họa do thiên tai, dịch bệnh gây ra chẳng hạn như đại dịch COVID-19. Chính vì vậy, việc nghiên cứu cách các quốc gia đi trước đã vận dụng ngoại giao số vào chính sách đối ngoại sẽ giúp các quốc gia áp dụng sau hoặc chưa áp dụng ngoại giao số có được những kinh nghiệm thực tiễn rõ nét nhất và là một nhiệm vụ nghiên cứu cấp thiết. Hoa Kỳ được xem là một trong những quốc gia đi đầu trong việc phát triển ngoại giao số. Từ những nội dung vừa đề cập, nghiên cứu sinh chọn nghiên cứu đề tài “*Ngoại giao số của Hoa Kỳ từ 2009 đến nay*” để tìm hiểu sâu hơn và thấy được sự thay đổi về ngoại giao số của Hoa Kỳ qua các đời Tổng thống Barack Obama, Donald Trump và Joe Biden.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu của luận án chính là làm rõ ngoại giao số của Hoa Kỳ (quan điểm, mục tiêu, cách thức triển khai, kết quả) trong giai đoạn từ năm 2009 đến thời điểm năm 2024, từ đó có thể đưa ra được những dự báo của ngoại giao số Hoa Kỳ cũng như rút ra được hàm ý chính sách cho Việt Nam. Các nhiệm vụ gồm: (i) tổng quan được tình hình nghiên cứu liên quan đến ngoại giao số nói chung và ngoại giao số của Hoa Kỳ; (ii) phân tích được cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn của ngoại giao số Hoa Kỳ giai đoạn từ 2009 đến nay; (iii) phân tích được quan điểm, mục tiêu, công cụ và nền tảng, mô hình tổ chức và thể chế ngoại giao số của Hoa Kỳ trong giai đoạn 2009 đến nay; (iv) đưa ra đánh giá, tác động, dự báo cho ngoại giao số của Hoa Kỳ; (v) đưa ra hàm ý chính sách đối với Việt Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là ngoại giao số của Hoa Kỳ trong giai đoạn từ 2009 đến năm 2024. *Phạm vi nghiên cứu về thời gian* là giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2024. *Phạm vi nghiên cứu về nội dung* là tập trung vào bối cảnh, quan điểm, mục tiêu, công cụ và nền tảng truyền thông được sử dụng, cũng như mô hình tổ chức và thể chế ngoại giao số dưới ba thời Tổng thống Barack Obama, Donald Trump và Joe Biden. *Phạm vi nghiên cứu về không gian* của luận án tập trung vào việc Hoa Kỳ triển khai ngoại giao số trên không gian mạng trên các nền tảng số (website, mạng xã hội) và các sáng kiến số trên phạm vi toàn cầu.

4. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện những mục tiêu nghiên cứu đã đề ra thì luận án sử dụng cách tiếp cận của thuyết sức mạnh mềm và sức mạnh thông minh. Để hoàn thành luận án này do sự liên quan, liên kết của các lĩnh vực khác nhau khi áp dụng ngoại giao số nên nhiều phương pháp nghiên cứu được vận dụng trong luận án nghiên cứu này tùy theo từng giai đoạn triển khai nghiên cứu cũng như phục vụ việc nhận định từng nội dung và mục tiêu khác nhau của luận án. Trong đó, các phương pháp nghiên cứu phải kể đến bao gồm phương pháp nghiên cứu định tính, phương pháp nghiên cứu định lượng, phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp phân tích chính sách, phương pháp so sánh, phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic, phương pháp phân tích trường hợp điển hình và phương pháp phân tích yếu tố tác động.

5. Nguồn tài liệu tham khảo

Để hoàn thành luận án này, nghiên cứu sinh sẽ tiếp cận các nguồn tài liệu tham khảo như sau: các văn bản, tư liệu liên quan đến việc thúc đẩy việc vận dụng ngoại giao số trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ; các tài liệu thứ cấp chính là các bài báo khoa học, công trình nghiên cứu của các học giả trong và ngoại nước về ngoại giao số trên thế giới và các nước, mà đặc biệt là ngoại giao số của Hoa Kỳ nói riêng.

6. Đóng góp mới của luận án

Về mặt khoa học, luận án này có thể được xem là một công trình nghiên cứu hệ thống đầu tiên tại Việt Nam về ngoại giao số của Hoa Kỳ từ năm 2009 đến nay. Về mặt thực tiễn, luận án mong muốn sẽ mang đến đóng góp về mặt nêu ra các khuyến nghị cho các nhà hoạch định và thực thi chính sách đối ngoại liên quan đến ngoại giao số. Thông qua đó, nghiên cứu này cũng có những giá trị gợi mở liên quan đến việc nghiên cứu ngoại giao số cho nhiều quốc gia mà trong đó có Việt Nam để có thể thích ứng tốt nhất với trong bối cảnh toàn cầu hóa và số hóa.

7. Kết cấu của luận án

Để đạt được các mục tiêu đề ra của luận án thì nội dung nổi tiếp phần mở đầu của luận án được chia làm các chương chính như sau:

Chương 1: Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài

Chương 2: Cơ sở lý luận và thực tiễn

Chương 3: Thực tiễn triển khai ngoại giao số của Hoa Kỳ từ năm 2009 đến 2024

Chương 4: Đánh giá, tác động, dự báo và hàm ý cho Việt Nam

Chương 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

1.1. Nhóm công trình nghiên cứu về ngoại giao số

1.1.1. Các công trình nghiên cứu về lý thuyết liên quan đến ngoại giao số

Các công trình nghiên cứu có đề cập đến các khái niệm liên quan đến ngoại giao số. Năm 2017, André Barrinha - Thomas Renard đã xuất bản “Cyber-Diplomacy: The Making of an International Society in the Digital Age” (tạm dịch: “Ngoại giao không gian mạng: Sự hình thành một xã hội quốc tế trong thời đại số”) đề xuất khái niệm ngoại giao không gian mạng [Barrinha, A. - Renard, T., 2017, pp. 353-364]. “Social Media and e-Diplomacy in China: Scrutinizing the Power of Weibo” (“Truyền thông xã hội và ngoại giao điện tử ở Trung Quốc: Xem xét kỹ lưỡng sức mạnh của Weibo”) chỉ ra những khác nhau căn bản trong việc sử dụng mạng xã hội ở Trung Quốc và các nước phương Tây [Jiang, Y., 2017]. Ilan Manor cho ra đời quyển “The Digitalization of Public Diplomacy” (“Sự số hóa của Ngoại giao Công chúng”) đề cập đến việc số hóa đã ảnh hưởng như thế nào đến ngành ngoại giao và các nhà làm ngoại giao [Manor, I., 2019]. Năm 2021, quyển “Ngoại giao số: lý luận và thực tiễn” đã góp phần vào dữ liệu nghiên cứu về ngoại giao số trong nước nói riêng và thế giới nói chung [Lê Đình Tĩnh, 2021]. Năm 2022, bài “Blended Diplomacy: The Entanglement and Contestation of Digital Technologies in Everyday Diplomatic Practice” (“Ngoại giao Hỗn hợp: Sự Đan xen và Tranh cãi của Công nghệ Số trong Thực tiễn Ngoại giao Thường nhật”) chỉ ra sự phổ biến của các thiết bị và công nghệ số là cần thiết cho sự phát triển của ngoại giao trong tương lai. [Adler-Nissen, R. - Eggeling, K. A., 2022]. Việc nghiên cứu về ngoại giao số cũng được các nhà nghiên cứu phân tích dưới các góc độ của các khung lý thuyết khác nhau. Năm 2013, “Psychopower” of Cultural Diplomacy in the Information Age” (“Sức mạnh tâm lý” của Ngoại giao văn hóa trong thời đại thông tin”) ngoại giao số tức là một quốc gia được xem như là một doanh nghiệp mang tính chính trị cao [Grincheva, N., 2013].

Năm 2013, “Diplomacy, Development, and Security in the Information Age”(“Ngoại giao, Phát triển, và An ninh trong thời đại thông tin”) đề cập

đến sự minh bạch và biến động của quan hệ quốc tế trong thời đại số hóa [Kalathil, S., 2013]. Năm 2017, quyển “The Chessboard and the Web: Strategies of Connection in a Networked World” (Bàn cờ và Web: Những chiến lược kết nối trong Thế giới mạng”) lập luận rằng hệ thống mạng lưới đang thay đổi và phi tập trung hơn [Slaughter, A.-M., 2017]. Năm 2021, “Public Diplomacy and the Politics of Uncertainty” (“Ngoại giao Công chúng và Chính trị của Sự Bất định”) cho thấy các mối quan hệ nhiều tầng giữa ngoại giao công chúng và những bất ổn gia tăng bắt nguồn từ các xu hướng chính trị xuyên quốc gia [Manor, I. - Surowiec, 2021]. Bài báo “Một số vấn đề lý luận về ngoại giao số trong thế kỷ XXI” nêu các cơ hội mà ngoại giao số mang đến chính là có khả năng tiếp cận đối tượng rộng trên phạm vi toàn cầu [Nguyễn Ngọc Cương, 2022].

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến thực tiễn triển khai ngoại giao số

Năm 2012, “Cyberspaces and Global Affairs” (“Không gian mạng và các vấn đề toàn cầu”) là sự tập hợp các vấn đề như mạng và tư duy kết nối mạng, quyền sở hữu thông tin, kiểm duyệt, tính trung lập, không gian mạng, nhu cầu nhân đạo, khủng bố, quyền riêng [Costigan, S. S., 2012]. Năm 2015, Andreas Sandre và “Digital Diplomacy: Conversations on Innovation in Foreign Policy” (“Ngoại giao số: Đối thoại về Đổi mới trong Chính sách Đối ngoại”) nhằm đánh giá và khẳng định vai trò của ngoại giao số trong mối tương quan với ngoại giao truyền thống và ngoại giao công chúng [Sandre, A., 2015]. Năm 2015, quyển “The Digital Diplomacy Handbook: How to Use Social Media to Engage with Global Audiences” (“Sổ tay ngoại giao số: Cách sử dụng phương tiện truyền thông xã hội để thu hút công chúng toàn cầu”) cung cấp những giải thích chi tiết về cách giám sát các trang mạng, lọc thông tin liên quan, xác định những người có ảnh hưởng nổi bật, thiết kế các chiến lược truyền thông xã hội toàn cầu, phát triển nội dung hấp dẫn để thu hút công chúng [Deruda, A., 2015]. Năm 2017, “Sử dụng các phương tiện truyền thông mới trong hoạt động ngoại giao kỹ thuật số hiện

nay” nêu khái niệm ngoại giao kỹ thuật số, quá trình hình thành và phát triển của ngoại giao kỹ thuật số cũng được thu thập, phân tích nhằm làm rõ hơn vai trò của các phương tiện truyền thông mới hỗ trợ cho công tác ngoại giao [Phạm Minh Sơn, 2017]. Năm 2018, quyển “Countering Online Propaganda and Extremism: The Dark Side of Digital Diplomacy” (“Đối phó với Tuyên truyền trực tuyến và Chủ nghĩa Cực đoan: Mặt Tối của Ngoại giao số”) chỉ ra rằng chính phủ cũng như các chủ thể phi chính phủ hiện nay đang ra sức chống lại các thông tin sai lệch và tuyên truyền không đúng về chính phủ của các phần tử quá khích [Bjola, C. - Pamment, J., 2018]. Quyển “Ngoại giao chuyên biệt: hướng đi, ưu tiên mới của ngoại giao Việt Nam đến năm 2030” đề cập các cách thức vận dụng ngoại giao số vào thực tiễn của các quốc gia trên thế giới. Tác giả Vũ Lê Thái Hoàng đã đề cập các nguy cơ liên quan đến khủng bố, cực đoan, các vấn đề liên quan đến bảo mật thông tin, các vấn đề an ninh mạng [Vũ Lê Thái Hoàng, 2020]. Riêng trong chương 2 về “From External Propaganda to Mediated Public Diplomacy: The Construction of the Chinese Dream in President Xi Jinping’s New Year Speeches” (Từ Tuyên truyền Đối ngoại đến Ngoại giao Công chúng: Giác mơ Trung Hoa trong các Bài phát biểu Năm mới của Chủ tịch Tập Cận Bình”) đã cho thấy được cách thức mà Trung Quốc làm công tác tuyên truyền liên quan đến ngoại giao công chúng là thông các bài phát biểu chúc mừng năm mới của Chủ tịch nước Tập Cận Bình [Wu, Y., Thomas, R., & Yu, Y., 2021]. Chương 10 với nội dung về “Ngoại giao số của châu Âu đối với Nga: Phân tích mạng xã hội xuyên quốc gia” (“Trí tuệ nhân tạo và ngoại giao số: thách thức và cơ hội”) nghiên cứu triển khai ngoại giao số của Liên minh châu Âu [Erik Vlaeminck, 2023]. Trong chương 11 nghiên cứu “Các đại sứ quán và đại sứ tại Helsinki trên Twitter - Phân tích các mục tiêu giao tiếp và lời tu từ vận động uy tín trong thực hành ngoại giao Twitter”(“Trí tuệ nhân tạo và ngoại giao số: thách thức và cơ hội”) tập trung vào các hoạt động trên nền tảng Twitter của các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài ở Helsinki [Lassi Rikkinen, 2023].

1.1.3. Các công trình nghiên cứu liên quan đến đánh giá tác động và dự báo về ngoại giao số

Năm 2011, “Diplomacy in the Digital Age: Essays in Honour of Ambassador Allan Gotlieb” (“Ngoại giao trong Thời đại số: Tuyển tập của Đại sứ Allan Gotlieb”) chỉ ra vai trò của ngoại giao số đối với đất nước Canada là cần thiết nhưng cũng cần kết hợp và tận dụng trí tuệ và sự sắc bén của các nhà ngoại giao [Stein, J. G., 2011]. Năm 2016, “Are We There Yet: Have MFAs Realized the Potential of Digital Diplomacy? Results From a Cross-National Comparison” (“Chúng ta đã ở điểm đó chưa: Bộ Ngoại giao các nước đã nhận ra tiềm năng của ngoại giao số chưa? Kết quả từ một so sánh xuyên quốc gia”) nhằm đánh giá mức độ tiềm năng hoạt động của các bộ ngoại giao trên thế giới [Manor, I., 2016]. “The Future of Diplomacy” (“Tương lai của ngoại giao”) ủng hộ ý tưởng công nghệ mới cung cấp một loạt các công cụ giúp quá trình ngoại giao trở nên hiệu quả hơn [Seib, P., 2016]. “Europe United: An Analysis of the EU’s Public Diplomacy on Twitter” (“Châu Âu thống nhất: Phân tích Ngoại giao Công chúng của Liên minh Châu Âu trên nền tảng Twitter”) phân tích các hoạt động của Cơ Quan Đối Ngoại Châu Âu (European External Action Service) trên Twitter [Manor, I., 2020]. Năm 2020 “Digital Diplomacy and International Organizations: Autonomy, Legitimacy and Contestation” (“Ngoại giao Số và Các Tổ chức Quốc tế: Tự chủ, Tính Chính danh và Sự Tranh cãi”) cho thấy vai trò của ngoại giao số rất quan trọng đối với một chủ thể quan hệ quốc tế mà ở đây là các tổ chức quốc tế [Bjola, C. - Zaiotti, R., 2020]. “The Mediatization of Ministries of Foreign Affairs: Diplomacy in the New Media Ecology” (“Sự Truyền thông hóa của Bộ Ngoại giao: Ngoại giao trong Hệ Sinh thái Truyền thông Mới”), thuộc quyển “Ministries of Foreign Affairs in the World: Actors of State Diplomacy” (“Các Bộ Ngoại giao trên Thế giới: Những Chủ thể của Ngoại giao Nhà nước”) chỉ ra rằng các nhà ngoại giao có thể truyền đi thông tin trực tiếp đến công chúng mà không cần thông qua báo chí [Manor, I. - Crilley, R., 2022]. Năm 2023, trong chương 5 mang tên “Luôn hiện diện”: Cách nhà ngoại giao đáp ứng yêu cầu “Luôn hiện diện” trong

không gian số hóa” của quyển “Trí tuệ nhân tạo và ngoại giao số: Thách thức và cơ hội” đã nêu lên một yêu cầu bắt buộc cấp thiết trong việc sử dụng mạng xã hội trong ngoại giao [Nadège Broustau - Marie Neihouser, 2023]. Chương 14 “Ngoại giao số hiệu quả? Nghiên cứu trường hợp điển hình Đại sứ quán Anh tại Ai Cập” cho thấy cách thức mà Đại sứ quán Anh ở Ai Cập đã sử dụng mạng xã hội [Muhammad A. F. Allan, 2023]. Năm 2023, quyển “Trí tuệ nhân tạo và ngoại giao số: Thách thức và cơ hội” bàn về AI và tác động của AI đối với ngoại giao. Trong chương 6 “Số hóa: lựa chọn giữa an ninh - trật tự và dân chủ - tự do” nêu ra các mối đe dọa trong đối với nền tự do dân chủ và trật tự trong kỷ nguyên Internet [Zhidas Daskalovski, 2023]. Chương 7 về “Ngoại giao số và quy chế mạng quốc tế” (thuộc quyển “Trí tuệ nhân tạo và ngoại giao số: Thách thức và cơ hội”) khẳng định rằng ngoại giao số là một công tác ngoại giao đã vượt qua được các biên giới [Mohammed Elkhaldi, 2023].

1.2. Nhóm công trình nghiên cứu về ngoại giao số Hoa Kỳ

1.2.1. Các công trình nghiên cứu về lý thuyết liên quan đến ngoại giao số Hoa Kỳ

Năm 2014, “New Public Diplomacy in the 21st Century: A Comparative Study of Policy and Practice” (“Ngoại giao Công chúng Mới trong Thế kỷ 21: Nghiên cứu So sánh về Chính sách và Thực tiễn”) xem xét khái niệm ngoại giao công chúng mới dựa trên dữ liệu thực nghiệm [Pamment, J., 2014]. Trong quyển “Sử dụng các phương tiện truyền thông mới trong hoạt động ngoại giao kỹ thuật số hiện nay” nêu ra thực trạng sử dụng các phương tiện truyền thông mới trong hoạt động ngoại giao kỹ thuật số của Hoa Kỳ dưới góc nhìn “ngoại giao kỹ thuật số như là một cách thức mới của ngoại giao công chúng Hoa Kỳ” [Phạm Minh Sơn, 2017]. Trong năm 2021, quyển “Ngoại giao số: lý luận và thực tiễn” của tác giả Lê Đình Tĩnh thì phần thực tiễn triển khai ngoại giao số của Hoa Kỳ thuộc chương 2 mang tên “Ngoại giao số trên thế giới” nêu ra ngoại giao số không làm phai nhòa vai trò của ngoại giao truyền thống mà hình thức ngoại giao này giúp tăng thêm cơ hội đối thoại thông qua các kênh giao tiếp của ngoại giao số [Lê Đình Tĩnh,

2021]. Năm 2015, luận án tiến sĩ “Digital Diplomacy & Social Capital: Analysing Relational Components of Trust in US & Israeli Online Social Networks” (“Ngoại giao số & vốn xã hội: Phân tích các thành tố trong mối quan hệ của niềm tin trong mạng xã hội trực tuyến của Hoa Kỳ & Israel”) phân tích ngoại giao số của Mỹ và Israel [Deos, A. S., 2015].

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến thực tiễn triển khai ngoại giao số Hoa Kỳ

Nói đến công trình nghiên cứu liên quan đến ngoại giao số Hoa Kỳ có tính hệ thống đầu tiên phải kể đến đến quyển “Digital Diplomacy: U.S. Foreign Policy in the Information Age” (“Ngoại giao Số: Chính sách Đối ngoại của Hoa Kỳ trong Kỷ nguyên Thông tin”) của tác giả Wilson Dizard Jr. được xuất bản lần đầu tiên vào năm 2001 [Dizard, W. Jr., 2001]. Trong quyển “The Future of Diplomacy” (“Tương lai của ngoại giao”) của Philip Seib xuất bản vào năm 2016 các yếu tố liên quan đến mạng xã hội mà đơn cử ở đây là Facebook sẽ giúp giải quyết các vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn về tôn giáo trong tương lai [Seib, P., 2016]. Trong chương 1 về “The “American Century” Is Over: The US Global Leadership Narrative, Uncertainty and Public Diplomacy” (“Thế kỷ của nước Mỹ đã Kết thúc: Câu chuyện về Vai trò Lãnh đạo Toàn cầu của Hoa Kỳ, Sự Bất định và Ngoại giao Công chúng”) thuộc quyển “Public Diplomacy and the Politics of Uncertainty” (“Ngoại giao Công chúng và Chính trị của Sự Bất định”) nêu ra Hoa Kỳ cần phải có sự tham gia của ngoại giao công chúng trong thời đại số để tái lập hình ảnh [Pike, S. L., 2021]. Trong quyển “Trí tuệ nhân tạo và ngoại giao số: thách thức và cơ hội”, ở chương 12 của tác giả Hassan Bennouachan về nội dung “Tiềm lực và hạn chế của ngoại giao số của Mỹ ở Trung Đông và Bắc Phi” nêu lên việc Trung Đông và Bắc Phi là ưu tiên trong ngoại giao số của Hoa Kỳ [Hassan Bennouachan, 2023].

1.2.3. Các công trình nghiên cứu liên quan đến đánh giá tác động và dự báo về ngoại giao số Hoa Kỳ

Philip Seib cho ra đời quyển “Real-Time Diplomacy: Politics and Power in the Social Media Era” (“Ngoại giao Thời gian Thực: Chính trị và

Quyền lực trong Kỷ nguyên Truyền thông Xã hội”) Theo đó, ngoại giao thời gian thực tức thời gian tác chiến cần chính xác, phản ứng kịp thời [Seib, P., 2012]. “2013 Policy Recommendations for the Obama Administration” (“Các Khuyến nghị Chính sách năm 2013 cho Chính quyền Obama”) là tuyển tập các khuyến nghị cho nhiệm kỳ thứ hai của ông Obama chương “Information Technology Policy: Action Items for the Next Four Years” (“Chính sách Công nghệ Thông tin: Các Hành động cho Bốn năm sắp tới”) của Christopher Bronk đã đặt vấn đề liên quan đến các chính sách công nghệ thông tin mà nước Mỹ có thể gặp phải khi nền công nghệ phát triển [Bronk, C., 2013]. Năm 2015, quyển “Digital Diplomacy: Theory and Practice” (“Ngoại giao số: Lý luận và Thực tiễn”) tập hợp các nghiên cứu độc lập, chia làm nhiều chương khác nhau và ngoại giao số của Hoa Kỳ cũng là chủ điểm quan tâm nghiên cứu của một số tác giả [Manor, I. - Segev, E., 2015]. Năm 2022, bài báo “A Digital Diplomacy Irony: Donald Trump” (tạm dịch: “Nghịch lý của Ngoại giao số: Donald Trump”) cho thấy ngôn ngữ mà Tổng thống Trump sử dụng trên nền tảng này được đặc biệt quan tâm [Değirmenci, F. - Terzioğlu, E., 2022]. Năm 2022, tạp chí International Relations and Diplomacy (“Quan hệ quốc tế và Ngoại giao”) xuất bản bài viết “The Development and Game of US Digital Diplomacy Under Geopolitics” (“Sự phát triển và Trò chơi Ngoại giao số của Hoa Kỳ dưới góc nhìn của Địa chính trị”) chỉ ra rằng ngoại giao số của Hoa Kỳ về cơ bản là bị can thiệp khá nhiều của những chủ thể khác ngoài chủ thể nhà nước [Wu, F. - Ji, Y., 2022].

Nhận xét và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

Tóm lại, một công trình nghiên cứu về *ngoại giao số của Hoa Kỳ từ 2009 đến nay* rất cần thiết, có ý nghĩa thiết thực về mặt khoa học lẫn thực tiễn. Trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc các ý tưởng, nội dung nghiên cứu và phát triển đề tài theo hướng ngoại giao số của Hoa Kỳ từ lúc Tổng thống Barack Obama nhậm chức đến nay sẽ góp thêm một cách tiếp cận có hệ thống về ngoại giao số của Hoa Kỳ nói riêng và ngoại giao số nói chung.

Tiểu kết chương 1

Chủ đề nghiên cứu về ngoại giao số có thể được xem như một lĩnh vực còn chưa được nghiên cứu nhiều ở Việt Nam hiện nay. Chính vì vậy, việc hệ thống hóa và phân tích các công trình của các tác giả trong và ngoài nước tạo ra một nguồn dữ liệu tham khảo cần thiết giúp cho đề tài có một góc nhìn tổng quan nhằm định hướng tiếp cận và đưa ra các hướng tham khảo nhất định cho phương pháp nghiên cứu của luận án này. Chương tổng quan này đã tiến hành phân loại cũng như phân tích các công trình nghiên cứu liên quan đến ngoại giao số của các học giả trên thế giới cũng như ở Việt Nam từ cả khía cạnh lý thuyết đến thực tiễn triển khai và các đánh giá tác động, dự báo xu hướng của ngoại giao số nói chung và ngoại giao số của Hoa Kỳ nói riêng. Thông qua việc hệ thống hóa này, nghiên cứu sinh có thể nhận diện được các khía cạnh chủ đạo mà giới nghiên cứu đã và đang quan tâm từ đó tìm ra những khoảng trống nghiên cứu nào chưa được tìm hiểu. Có thể thấy rằng các công trình nghiên cứu về ngoại giao số trên thế giới và toàn cầu thu hút được sự quan tâm đáng kể của giới học thuật. Những nghiên cứu này không chỉ góp phần làm rõ quá trình hình thành và phát triển của ngoại giao số, mà còn cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của nó trong chiến lược đối ngoại của các quốc gia, đặc biệt là Hoa Kỳ. Việc kế thừa có chọn lọc các kết quả nghiên cứu đi trước sẽ là cơ sở quan trọng để nghiên cứu sinh phát triển luận điểm riêng, đóng góp cho việc nghiên cứu về ngoại giao số trong bối cảnh hiện đại.

Chương 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Khái niệm liên quan đến chính sách đối ngoại và ngoại giao số

Tiếp cận các khái niệm liên quan đến chính sách đối ngoại, ngoại giao số từ các thuật ngữ liên quan như “ngoại giao”, “số” ... Luận án này đúc kết ra *nội hàm của ngoại giao số* trên các khía cạnh gồm: (i) mục tiêu; (ii) chủ thể; (iii) phương thức triển khai. Về mục tiêu nhằm tăng khả năng tương tác, đối thoại, truyền tải các thông điệp một cách nhanh chóng hơn nhờ vào sự tiếp xúc trên không gian mạng Internet để một quốc gia có thể tạo dựng và quản lý hình ảnh quốc gia, tăng cường uy tín và ảnh hưởng của quốc gia đó

trên phạm vi toàn cầu cũng như bảo vệ lợi ích quốc gia trước những thông tin sai lệch và các khủng hoảng khác. Về chủ thể tiến hành ngoại giao số trong nghiên cứu này xét đến chính là các chủ thể quốc gia. Các nhóm đối tượng tham gia vào hoạt động của ngoại giao số trên mạng Internet bao gồm các công chúng theo dõi thông tin của các quốc gia, các nhà lãnh đạo trên các trang web chính thống của bộ ngoại giao các nước, các công chúng theo dõi và tương tác các trang tài khoản mạng xã hội của đại diện ngoại giao cũng như lãnh đạo các quốc gia trên phạm vi toàn cầu. Điều này có nghĩa là ngoại giao số cho phép sự tham gia một cách rộng khắp của các nhóm công chúng quốc tế giúp tạo ra được đối thoại đa chiều giữa chính phủ và công chúng. Về phương thức triển khai, hiện nay, các phương thức trên mạng xã hội có thể kể đến như Facebook, Twitter..., các website chính thức cũng như các công cụ công nghệ thông tin khác như các ứng dụng di động, các hội nghị trực tuyến đều hỗ trợ tích cực cho việc triển khai ngoại giao số. Ngoại giao số còn xét đến các sáng kiến để trang bị năng lực số và môi trường không gian Internet an toàn cũng như để ứng phó với các vấn đề khác nhau.

2.1.2. Các lý thuyết liên quan đến ngoại giao số

Sức mạnh mềm là khả năng thu hút, gây ảnh hưởng, thuyết phục một chủ thể khác mà không cần dùng đến các biện pháp ép buộc. Sức mạnh thông minh chính là sự kết hợp một cách linh hoạt giữa sức mạnh cứng và sức mạnh mềm. Xét dưới góc độ của sức mạnh mềm và sức mạnh thông minh thì khung phân tích có thể áp dụng để phân tích, đánh giá ngoại giao số dựa trên từ khái niệm, mục tiêu, nguồn sức mạnh mềm, chủ thể, công cụ thực hiện.

2.2. Cơ sở thực tiễn

2.2.1. Các nhân tố tác động đến ngoại giao số của Hoa Kỳ

Tình hình thế giới: Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới vào năm 2008 đã diễn ra trên phạm vi toàn cầu và sức ảnh hưởng của nó đã lan tỏa đến hầu hết cuộc sống của người dân. Nhiều quốc gia trên thế giới cho rằng khủng hoảng kinh tế diễn ra cũng chính là do nước Mỹ gây nên [Pew Research Center, 2008, tr. 3]. Bên cạnh đó, hình ảnh nước Mỹ ngày càng giảm sút trong giai đoạn này chính là do cuộc chiến tranh xâm lược Iraq vào năm 2003 của nước này. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 có thể được xem như một cột

mốc trong lịch sử phát triển của nhân loại hiện nay với các xu hướng phát triển của công nghệ hiện đại như sự kết nối mạng lưới thông tin lớn giữa các thiết bị và hệ thống. Các quốc gia trên thế giới cũng đã nhận biết được tầm quan trọng của không gian mạng cũng như Internet và chính phủ các nước đã đầu tư phát triển ngoại giao số từ rất sớm như Anh, Pháp, Nhật Bản... Đại dịch COVID-19 đã trở thành hiểm họa khôn lường, để lại hậu quả vô cùng tàn khốc và đã ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực và ngành nghề từ giáo dục, kinh tế đến ngoại giao. Sự ra đời và bùng nổ của trí tuệ nhân tạo được áp dụng trong việc nhận dạng giọng nói, xử lý tình huống...

Tình hình nước Mỹ: Trên phương diện kinh tế của nước Mỹ thì khá ảm khi khủng hoảng kinh tế kéo dài, người dân mất niềm tin vào bộ máy nhà nước vào những năm 2007. Vào thời điểm những năm 2007 các công nghệ tiên tiến ra đời đã làm thay đổi cách thức con người giao tiếp và tiếp cận thông tin. Một trong những kết quả đáng lưu tâm về việc Obama và đội ngũ của ông là đã ứng dụng và tận dụng lợi thế của các nền tảng số để có thể tiếp cận với các nhóm công chúng mục tiêu khác nhau. Sau thời điểm ông Obama cầm quyền thì từ năm 2017 qua hai đời tổng thống là Donald Trump và Joe Biden thì cũng là quãng thời gian mà nước Mỹ có nhiều sự kiện đáng lưu tâm. Tổng thống Trump gặp nhiều tranh cãi trong quá trình điều hành nhà nước liên quan đến chính sách “Nước Mỹ trên hết” ngay từ những ngày đầu nhậm chức kiểm soát và hạn chế việc nhập cư vào Hoa Kỳ. Nước Mỹ giai đoạn này còn có những cuộc biểu tình diễn ra không chỉ lan tỏa trong nội bộ quốc gia mà còn cả phạm vi toàn cầu như “Black Lives Matter. Chính điều này làm cho hình ảnh nước Mỹ vào giai đoạn này trở nên kém thân thiện và đầy hiểm nguy. Nước Mỹ vào lúc ông Joe Biden nhậm chức là một nước Mỹ phải đối mặt và tập trung vào việc ứng phó với đại dịch COVID-19 cũng như những khủng hoảng kéo dài liên quan đến kinh tế quốc gia. Tổng thống Biden đã lần lượt đưa ra các gói kích cầu nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp Hoa Kỳ. Bên cạnh đó, nước Mỹ cũng đứng trước những hiểm họa liên quan đến mặt an ninh mà đặc biệt là liên quan đến công nghệ cũng như kỹ thuật số. Từ những tình hình nêu trên chúng ta có thể thấy được rằng với nền

kinh tế khủng hoảng, hình ảnh đất nước giảm sút trên thế giới thì Hoa Kỳ cần phải vừa thúc đẩy sự phát triển trở lại cũng như tái xây dựng hình ảnh quốc gia vào năm 2009. Với sự sẵn sàng của chính phủ, điều kiện thuận lợi từ sự phát triển của công nghệ số trên phạm vi toàn cầu cũng như ở nước Mỹ thì ngoại giao số vừa có thể trở thành một công cụ vừa đảm nhận được nội dung cho đường lối chính sách đối ngoại Hoa Kỳ.

Khái quát về ngoại giao số của Hoa Kỳ trước năm 2009: Sự khởi đầu của truyền thông và ngoại giao và mối liên hệ giữa chúng có thể bắt nguồn từ thế kỷ XX trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ. Yếu tố nhà lãnh đạo mà ở đây chính là Tổng thống Roosevelt đã định hướng được chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ cần gắn liền với công nghệ. Từ những năm 1987, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã có sự quan tâm đến công nghệ số và áp dụng công nghệ số vào ngoại giao công chúng. Dưới thời Tổng thống Bill Clinton thì trang web đầu tiên của Nhà Trắng đi vào hoạt động dưới năm 1994. Hoa Kỳ có sự chuẩn bị và luôn sẵn sàng tham gia vào việc tương tác với thế giới bên ngoài bằng các công cụ công nghệ thông tin hiện đại theo từng giai đoạn khác nhau như phát thanh, Internet, và các nền tảng hiện đại như website. Điều này cũng là một nền tảng và có sự kế thừa của các giai đoạn và các đời Tổng thống để tiếp tục duy trì ngoại giao của Hoa Kỳ gắn liền với sự phát triển của công nghệ và kỹ thuật số.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 đã trình bày hệ thống hóa các cơ sở lý luận và thực tiễn trong việc nghiên cứu lĩnh vực ngoại giao số nói chung và ngoại giao số của Hoa Kỳ nói riêng. Về mặt lý luận, nội dung chương này đã làm rõ được các khái niệm then chốt như chính sách đối ngoại, ngoại giao trong kỷ nguyên số. Ngoại giao số vẫn là một thuật ngữ khá mới trong lĩnh vực nghiên cứu quan hệ quốc tế nên phần nội hàm của ngoại giao số là nội dung trọng tâm được xác định. Đồng thời, việc vận dụng các lý thuyết về sức mạnh mềm và sức mạnh thông minh được đề cập trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ đã giúp giải thích cách Hoa Kỳ tận dụng các nguồn lực sẵn có để thực hiện chiến lược ngoại giao trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Về mặt thực

tiền, nội dung chương đã chỉ ra các yếu tố trong nước Mỹ và các yếu tố bên ngoài tác động đến việc hình thành và triển khai chính sách ngoại giao số của Hoa Kỳ. Đó là vào thời điểm ông Obama nhậm chức trong nhiệm kỳ đầu tiên hình ảnh nước Mỹ không còn được yêu thích cao độ trong mắt công chúng, mức độ tin cậy của người dân trong và ngoài nước giảm, tình hình kinh tế quốc gia gặp nhiều khó khăn. Điều này đặt ra bài toán cho chính quyền Obama trong việc sử dụng các nguồn lực và thế mạnh hiện có về công nghệ, cũng như tìm kiếm cách thức tương tác với công chúng trong và ngoài nước một cách hiệu quả và tiết kiệm chi phí để có thể thực thi chính sách đối ngoại. Ngoại giao số đáp ứng được những yêu cầu cấp thiết đưa ra cho nước Mỹ trong thời điểm này. Bởi lẽ, ngoại giao số giúp cho Hoa Kỳ tăng cường sự hiện diện trực tuyến và rộng mở trên phạm vi toàn cầu, tiếp cận được với nhiều nhóm công chúng mục tiêu khác nhau một cách nhanh chóng và hiệu quả hơn. Việc chia sẻ các thông tin liên quan đến các chính sách, hoạt động của nhà nước ở góc độ tích cực và có chiến thuật sẽ giúp Hoa Kỳ tạo được ấn tượng tốt với công chúng trong và ngoài nước. Khi ông Obama thắng cử và nhậm chức vào năm 2009 và phải đối mặt với hàng loạt các thách thức như khủng hoảng kinh tế, chiến tranh diễn ra ở Iraq và Afghanistan, nguy cơ khủng bố dâng cao luôn rình rập nước Mỹ và thế giới cùng với sự sẵn sàng của chính phủ, với điều kiện thuận lợi từ sự phát triển của công nghệ số trên phạm vi toàn cầu cũng như ở nước Mỹ nên chính quyền Obama đã xem ngoại giao số cần thiết cho chính sách đối ngoại Hoa Kỳ. Sự phát triển công nghệ của Trung Quốc đã trở thành mối đe dọa đối với an ninh của Mỹ. Sự cạnh tranh giữa các siêu cường trong trật tự thế giới mới về cơ sở hạ tầng công nghệ và chiến lược là mối quan tâm dưới thời của ông Trump và ông Biden. Từ thời ông Obama, đến ông Trump và ông Biden, dù hoàn cảnh và cách tiếp cận có khác nhau, nhưng điểm chung là cả ba chính quyền đều nhận thấy vai trò thiết yếu của công nghệ và truyền thông số trong việc định hình chính sách đối ngoại hiện đại. Đây là tiền đề quan trọng để nghiên cứu sinh tiếp tục đi sâu vào phân tích các chính sách, chiến lược triển khai và đánh giá ngoại giao số Hoa Kỳ trong các chương tiếp theo.

Chương 3. THỰC TIỄN TRIỂN KHAI NGOẠI GIAO SỐ CỦA HOA KỲ TỪ NĂM 2009 ĐẾN NAY

Thực tiễn triển khai ngoại giao Hoa Kỳ sẽ đi vào: (i) quan điểm của Hoa Kỳ về ngoại giao số; (ii) mục tiêu chính sách của ngoại giao số Hoa Kỳ; (iii) công cụ và nền tảng sử dụng của ngoại giao số Hoa Kỳ; và (iv) mô hình tổ chức và thể chế ngoại giao số.

3.1. Ngoại giao số của Hoa Kỳ dưới thời Tổng thống Barack Obama (2009 - 2017)

Chính phủ Hoa Kỳ đã thể hiện các quan điểm liên quan đến ngoại giao nói chung và ngoại giao số nói riêng trong các văn bản, phát biểu của chính phủ và các nhà lãnh đạo trong giai đoạn 2009 – 2017. Chính quyền Obama có sự tập trung, đầu tư về công nghệ số trong các chính sách và nêu bật các quan điểm lưu ý về sự phát triển, ứng dụng các nền tảng mạng xã hội một cách rõ ràng trong các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện của chính phủ. Trong phần triển khai ngoại giao số của Hoa Kỳ trong giai đoạn 2009 – 2017 này, cách thức thực thi từ các cấp độ cá nhân và cấp độ quốc gia sẽ được đề cập đến để thấy được cách thực thi của Hoa Kỳ nhằm đáp ứng và tham gia vào cấp độ hệ thống liên quan đến việc vận dụng số hóa vào ngoại giao.

3.2. Ngoại giao số của Hoa Kỳ dưới thời Tổng thống Donald Trump (2017 - 2021)

Hoa Kỳ nhận định Internet đóng vai trò rất quan trọng trong đời sống người dân nước này và cho việc thực thi chính sách trong và ngoài nước. Nếu như đứng dưới góc độ cá nhân thì tổng thống Donald Trump cũng là một cá nhân có sức ảnh hưởng và định hình chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ. Bên cạnh dấu ấn cá nhân của Tổng thống Donald Trump trên các mạng xã hội thì việc công chúng tương tác trên các website của Hoa Kỳ dưới thời cầm quyền của ông Trump cũng đạt được những số lượng lớn.

3.3. Ngoại giao số của Hoa Kỳ dưới thời Tổng thống Joe Biden (2021 - 2024)

Trong giai đoạn từ năm 2021 đến nay tức dưới thời Tổng thống Joe Biden thì Hoa Kỳ luôn có những sự thống nhất về đường lối hoạt động liên quan đến số hóa nhiệm vụ ngoại giao. Tổng thống Joe Biden có sự hiện diện

ở nhiều mạng xã hội khác nhau. Nhằm nâng cao phạm vi hoạt động của ngoại giao số nên chính phủ Hoa Kỳ cũng tăng cường hoạt động, phối hợp với các quốc gia khác nhằm nỗ lực hơn nữa trong việc thương thảo, hợp tác trong lĩnh vực không gian mạng. Việc thể chế hóa, tham gia vào các cam kết hợp tác về không gian mạng, đẩy mạnh sự minh bạch thông tin giữa Hoa Kỳ với các quốc gia trên thế giới.

Tiểu kết chương 3

Xét về quan điểm, mục tiêu thực hiện trong quá trình triển khai ngoại giao số của Hoa Kỳ có sự kế thừa từ những chính sách của các đời Tổng thống và các giai đoạn trước đây, tức ở cấp độ cá nhân cũng như quốc gia chính sách đối ngoại liên quan đến ngoại giao số được triển khai đồng bộ. Có thể thấy rằng mức độ đầu tư cho ngoại giao số của Hoa Kỳ có thay đổi qua ba đời tổng thống nhưng nhìn chung cả ông Obama, ông Trump và ông Biden đều có cách thức tương tác với công chúng thế giới. Tổng thống Barack Obama là người đã có nhận thức về tầm quan trọng của ngoại giao số ngay từ những ngày đầu chạy đua tranh cử tổng thống. Mọi hoạt động của ông trên các trang mạng xã hội đều được đầu tư, chăm chút về mặt hình ảnh và nội dung. Trái với ông Obama, ông Trump sử dụng mạng xã hội như một nơi để thể hiện ý kiến cá nhân của mình và tương tác trực diện với nhà lãnh đạo, công chúng khác và có phần ngẫu hứng. Điều này làm cho ngoại giao số gắn liền với tên tuổi của ông Trump thể hiện là một người cởi mở giao tiếp nhưng cũng gây nhiều tranh cãi do các phát ngôn có những ngôn từ chưa phù hợp ở nơi có độ phủ sóng cao là mạng xã hội và đặc biệt là do một Tổng thống truyền tải. Đối với ông Biden, tần suất phủ sóng không dày đặc tính cá nhân như ông Trump nhưng chủ yếu từng bài đăng của ông thể hiện rất rõ quan điểm, chính sách của Hoa Kỳ theo định hướng tập trung vào ngoại giao của chính phủ trong giai đoạn này. Ông Biden thường xuyên có nhiều video phát ngôn được đăng tải trên các kênh mạng xã hội khác ngoài Facebook là Instagram hay chia sẻ ngắn trên Threads. Ông Biden cũng là một vị Tổng thống luôn chú trọng đến kết nối trên không gian mạng nên các nội dung, hình ảnh cũng như các video được chia sẻ thường xuyên. Ngoại

giao số xuất hiện và được phổ quát rộng khắp đến từng cán bộ ngoại giao của Hoa Kỳ. Những lực lượng được chuẩn bị và tiếp tục được tập huấn, cập nhật các kỹ năng để sử dụng các phương tiện, công cụ và các nền tảng công nghệ luôn được chính phủ Hoa Kỳ tập trung đầu tư, phát triển. Chính điều này giúp cho ngoại giao số của Hoa Kỳ không ngừng gia tăng sự hiện diện cũng như độ phủ sóng và tiếp cận gần hơn với công chúng thế giới. Ngoại giao số vừa được xem là một công cụ hữu hiệu phục vụ cho ngoại giao truyền thống nhưng bản thân của hình thức ngoại giao này cũng đã mang trong mình những sáng kiến riêng biệt để trở thành một hình thức ngoại giao có tính mới và mang đến hiệu quả chung cho ngoại giao và hoạt động đối ngoại của Hoa Kỳ. Ngoại giao số đẩy mạnh các hoạt động của ngoại giao Hoa Kỳ một cách nhanh chóng, có thể ứng phó được với các vấn đề cần hỗ trợ nhân đạo cũng như phòng chống tội phạm. Tóm lại, mỗi chính quyền có những cách tiếp cận và ưu tiên khác nhau, phản ánh sự linh hoạt trong việc vận dụng công nghệ và khả năng thích ứng với các vấn đề toàn cầu. Những nội dung trong chương này chính là cơ sở quan trọng để luận án tiếp tục đánh giá, tác động và xu hướng sắp tới của ngoại giao số Hoa Kỳ trong chương kế tiếp.

CHƯƠNG 4. ĐÁNH GIÁ, TÁC ĐỘNG, DỰ BÁO VÀ HÀM Ý CHO VIỆT NAM

4.1. Đánh giá

Xét về mặt *quan điểm*, từ lâu Hoa Kỳ luôn chú trọng vào việc áp dụng kỹ thuật số vào chính sách đối ngoại của mình để nhằm đảm bảo an ninh quốc gia và lợi thế cạnh tranh về mặt hình ảnh đất nước trên trường quốc tế. Xét trên các *mục tiêu* ngoại giao số của Hoa Kỳ, các mục tiêu chính sách của ngoại giao số của Hoa Kỳ có thể khác nhau do tình hình trong nước và quốc tế khác nhau. Xét trên *công cụ và nền tảng sử dụng* để triển khai ngoại giao số của Hoa Kỳ, ngoại giao số của Hoa Kỳ có quy mô hoạt động ngoại giao trên phạm vi toàn cầu. Việc tạo dựng và quản lý hình của Hoa Kỳ trên nền tảng số (website, mạng xã hội) được công chúng biết đến một cách rộng rãi.

Xét về *mô hình tổ chức và thể chế* hoạt động ngoại giao số, Hoa Kỳ có sự đa dạng trong mô hình, phương thức ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

4.2. Tác động của ngoại giao số Hoa Kỳ

Tác động đến Hoa Kỳ: Thứ nhất, ngoại giao số có sự tham gia rõ nét của các nhà lãnh đạo mà đặc biệt là các tổng thống, giúp gia tăng phạm vi phủ sóng của Hoa Kỳ cũng như mang hình ảnh lãnh đạo đến gần với công chúng hơn. Thứ hai, việc số hóa trong hoạt động ngoại giao mở ra cho Hoa Kỳ những cơ hội có thể tiếp cận và tương tác với các nhóm công chúng khác nhau trên phạm vi toàn cầu. Thứ ba, ngoại giao số gia tăng hiệu suất làm việc của bộ máy nhà nước mà đặc biệt là trong lĩnh vực ngoại giao của Hoa Kỳ. Thứ tư, ngoại giao số tạo ra mục tiêu và yêu cầu để cho các nhà ngoại giao Hoa Kỳ không ngừng nâng cao trình độ.

Tác động đến thế giới: Hoa Kỳ nỗ lực tăng cường hợp tác với các quốc gia mà còn chưa phát triển về Internet hoặc thiếu về khoa học công nghệ để có thể thúc đẩy nhau cùng phát triển. Thứ hai, Mỹ trở thành quốc gia có sức ảnh hưởng do có thể vừa chia sẻ kinh nghiệm, vừa trở thành những trường hợp điển hình để các quốc gia có thể rút được kinh nghiệm. Thứ ba, sự phát triển của ngoại giao số đã giúp ra một sự bình đẳng trong phương thức và công cụ tạo ra quyền lực mềm ở các quốc gia trên thế giới. Thứ tư, việc Hoa Kỳ sẵn sàng cung cấp thông tin để thực thi ngoại giao số cũng chính là thể hiện việc Hoa Kỳ muốn minh bạch thông tin với công chúng thế giới.

4.3. Dự báo về ngoại giao số của Hoa Kỳ

Các yếu tố tác động: Các yếu tố tác động đến ngoại giao số của Hoa Kỳ theo mô hình PESTEL bao gồm chính trị (Politics), kinh tế (Economic), xã hội (Social), công nghệ (Technological), môi trường (Environmental), và pháp lý (Legal). Trong các yếu tố tác động, chính trị có mức độ ảnh hưởng rất cao đến việc triển khai ngoại giao số. Các yếu tố trên cũng có mối quan hệ cũng như có sự ảnh hưởng qua lại theo từng mức độ khác nhau.

Các điểm dự báo: Xét trên yếu tố chính trị, Hoa Kỳ sẽ cần tìm ra các biện pháp để tăng cường cạnh tranh về chiến lược với các quốc gia như Trung Quốc, Nga. Xét trên yếu tố kinh tế, việc các công ty đẩy mạnh đầu tư

cho các mạng công nghệ hay bất cứ công nghệ số nào là quy luật tất yếu nên việc Hoa Kỳ cần ứng phó là cần thiết. Xét trên yếu tố xã hội, Hoa Kỳ cần xây dựng niềm tin. Xét trên yếu tố công nghệ, ngoại giao số của Hoa Kỳ phát triển sẽ đi liền với sự phát triển của công nghệ và các loại hình mạng xã hội mới. Xét trên yếu tố môi trường, Hoa Kỳ có thể thể hiện trách nhiệm của mình cũng là một hướng cho ngoại giao số phát triển trong tương lai. Xét trên yếu tố pháp lý, ngoại giao số và các chính sách trên không gian mạng vẫn sẽ tiếp tục thu hút sự quan tâm của chính quyền Hoa Kỳ.

4.4. Hàm ý chính sách cho Việt Nam

Việt Nam có những định hướng rõ ràng về mặt quan điểm chính sách để triển khai ngoại giao số. Việt Nam cũng cần thúc đẩy việc học tập kinh nghiệm, trao đổi tập huấn. Việt Nam cũng nên cân nhắc thực hiện điểm này bên cạnh việc chỉ tương tác với công chúng bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Việt Nam cần phải có sự trang bị, đồng bộ về mặt số hóa trong hoạt động ngoại giao. Việt Nam cũng có thể phối hợp cùng kỳ lân công nghệ Việt Nam như Công ty cổ phần VNG, hay Viettel để có thể ứng phó với các tình huống cứu trợ, cứu hộ. Việt Nam cần có chủ trương và đưa ra được các quy tắc ứng xử phù hợp về việc sử dụng các nền tảng mạng xã hội để có thể tiếp cận với các nhóm công chúng mục tiêu khác nhau.

Tiểu kết chương 4

Việc đánh giá ngoại giao số thông qua việc đối chiếu, so sánh giữa các đời Tổng thống Hoa Kỳ thấy được rằng Hoa Kỳ nhận thức được tầm quan trọng của ngoại giao số nên có sự chuẩn bị đầu tư nền tảng công nghệ cũng như nguồn lực về con người. Ngoại giao số của Hoa Kỳ có sự tiếp nối giữa các đời tổng thống. Mạng lưới phủ sóng của ngoại giao số của Hoa Kỳ thể hiện rõ nét trong sự gia tăng các nền tảng không ngừng và tính đa dạng của các tài khoản mạng xã hội. Trong đó, Tổng thống Obama có sự định hình chính sách rõ nét, ông Trump có màu sắc cá nhân trong lúc triển khai và thời Tổng thống Biden tận dụng ngoại giao số để tương tác ngay cả trong dịch bệnh. Ngoại giao số giúp Hoa Kỳ tiết kiệm được ngân sách nhà nước, đẩy mạnh được hiệu quả công việc, gia tăng tốc độ hiệu chỉnh và cập nhật

thông tin cho công chúng với tốc độ cao, đáng tin cậy. Hoa Kỳ có hệ thống nền tảng đa dạng, phong phú nhưng tính tương tác chưa cao, hầu như là thông tin một chiều hơn là phản hồi các câu hỏi, bình luận của công chúng. Yếu tố cá nhân lãnh đạo nếu quá mạnh mẽ sẽ có thể ảnh hưởng đến chiến lược ngoại giao vốn bài bản, chuẩn mực của Hoa Kỳ. Những thách thức đặt ra trong ngoại giao số chính là thay vì lan truyền thông tin tích cực Hoa Kỳ cũng có thể đối mặt với những thông tin tiêu cực. Sự tham gia của các tổ chức dân sự, các tổ chức phi chính phủ vào cộng đồng mạng xã hội cũng làm cho hình ảnh Hoa Kỳ vô hình chung đưa đến công chúng thế giới theo những cách khó có thể kiểm soát được. Điều này nằm ngoài khả năng kiểm soát của chính phủ vốn được xem là mang trong mình sự dân chủ như Hoa Kỳ. Về mặt phát triển công nghệ của Hoa Kỳ, chính phủ nước này cũng bị thách thức về cạnh tranh công nghệ. Đối với các yếu tố tác động bao gồm chính trị, kinh tế, xã hội, công nghệ, môi trường và pháp lý, yếu tố chính trị có tác động trực diện đến các yếu tố khác trong quá trình thực thi ngoại giao số. Trong thời gian sắp tới có thể thấy công nghệ vẫn mang đến rất nhiều tiện ích cho con người và việc con người tiếp tục sử dụng các phương tiện mạng xã hội cũng ngày một gia tăng. Việc ra đời các nền tảng mới và với sự tham gia của Hoa Kỳ là một điều khá chắc chắn vì xu thế của ngoại giao số Hoa Kỳ sẽ gắn liền với xu thế phát triển công nghệ. Việt Nam cũng có những chủ trương về phát triển ngoại giao số nên những thực tiễn từ Hoa Kỳ chính là những kinh nghiệm quý báu mà Việt Nam có thể ứng dụng để thực thi ngoại giao số. Trong đó, Việt Nam cần thông qua việc định hình chính sách về ngoại giao số, kêu gọi hợp tác đầu tư của các doanh nghiệp để đẩy mạnh phát triển công nghệ, cần thấu hiểu các nhóm công chúng mục tiêu để triển khai phù hợp với công chúng.

KẾT LUẬN

Với các mục tiêu và những nhiệm vụ nghiên đề ra cho luận án này luận án có những kết luận như sau: Việc tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước giúp cho luận án tìm ra những khoảng trống nghiên cứu, kế thừa các kết quả, dữ liệu để có tính kế thừa, liền mạch và cho thấy được đề tài nghiên cứu về ngoại giao số cũng là một trong những chủ đề mang tính cấp thiết của quan hệ quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Việc phân tích cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn cho việc áp dụng ngoại giao số của Hoa Kỳ trong giai đoạn 2009 - nay đã được làm sáng tỏ. Thông qua đó có thể có được cái nhìn phổ quát nhất về những khái niệm liên quan đến ngoại giao số, nội hàm của ngoại giao số cũng như bối cảnh và các nhân tố đã tác động đến việc hoạch định chính sách ngoại giao số của Hoa Kỳ. Qua ba giai đoạn của ba đời Tổng thống là Barack Obama, Donald Trump và Joe Biden trong suốt thời gian từ 2009 đến nay đã trải qua nhiều năm với nhiều biến động trong cục diện thế giới và ngoại giao số đã giúp cho Hoa Kỳ tạo dựng được hình ảnh toàn cầu. Từ góc độ thuyết sức mạnh mềm, ngoại giao số giúp xây dựng và duy trì hình ảnh thân thiện của Hoa Kỳ cũng như tăng cường uy tín Hoa Kỳ, củng cố niềm tin của công chúng quốc tế; còn dưới góc nhìn của sức mạnh thông minh ngoại giao số là sự kết hợp, áp dụng công nghệ như một hình thức của ngoại giao trong bối cảnh số hóa ngày nay, ngoại giao số cũng góp phần đảm bảo an ninh quốc gia tránh khỏi các thông tin sai lệch, các mối đe dọa trên mạng, các thách thức thời đại số và tạo dựng vị thế một quốc gia trên không gian mạng. Việc phân tích thực tiễn triển khai ngoại giao số từ năm 2009 - nay dưới góc nhìn của sức mạnh mềm và sức mạnh thông minh cho thấy rõ được (i) quan điểm của Hoa Kỳ về ngoại giao số; (ii) mục tiêu chính sách của ngoại giao số Hoa Kỳ; (iii) công cụ và nền tảng sử dụng của ngoại giao số Hoa Kỳ; và (iv) mô hình tổ chức và thể chế ngoại giao số chính là các sáng kiến trên không gian mạng và các trường hợp tiêu biểu trong quá trình triển khai ngoại giao số. Hoa Kỳ đã luôn nhận thức được tầm quan trọng của hình thức ngoại giao này và có những cách thức áp dụng một cách sâu rộng nhất để có thể tiếp cận với nhiều nhóm mục tiêu khác nhau. Hoa Kỳ có được

những lợi thế về công nghệ, có được một đội ngũ nhân lực tiềm năng, chính sách liên quan ngoại giao số trong chính sách đối ngoại rõ nét. Nước Mỹ cũng có những lợi thế cạnh tranh nhất định là về việc phổ quát và phủ sóng các kênh thông tin của mình trên các trang web chính thức cũng như các tài khoản mạng xã hội của các lãnh đạo và các đơn vị trong bộ máy ngoại giao của nước này. Chính quyền Hoa Kỳ cũng sẵn sàng đầu tư và phát triển các văn phòng, bộ máy có liên quan để ngày càng hoàn thiện cho chiến lược quảng bá hình ảnh quốc gia trên không gian mạng, điều này cũng tạo lập cho Hoa Kỳ hình ảnh một quốc gia minh bạch về thông tin cũng như sẵn sàng đối thoại với công chúng thế giới trên phạm vi toàn cầu. Ngoại giao số phát triển cũng giúp duy trì hình ảnh Hoa Kỳ qua từng giai đoạn thực sự đầy khó khăn thông qua việc nước Mỹ dùng chiến thuật ngoại giao này để đưa các thông tin nước Mỹ sẵn sàng đối thoại với các quốc gia trên thế giới cũng như hỗ trợ, đấu tranh trong đại dịch. Ngoại giao số được định hình trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ như là một hướng phát triển cần thiết và tối ưu trong thời đại phát triển công nghệ thông tin. Công nghệ và truyền thông trên thế giới thực sự phát triển vào giai đoạn ông Obama lên cầm quyền ngay từ nhiệm kỳ đầu tiên cho đến thời điểm hiện nay. Bên cạnh những thế mạnh của sự phát triển và lợi ích của công nghệ, tình hình thế giới cũng gặp nhiều khó khăn mà đặc biệt liên quan đến kinh tế hay nói cách khác là quyền lực của chính nước Mỹ đang bị ảnh hưởng. Từ những yếu tố này mà Hoa Kỳ lại là một quốc gia dẫn đầu trong phát triển công nghệ nên thực sự cần tiên phong dẫn đầu trong chính sách ngoại giao số để giữ được vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Ngoài ra, hình ảnh Hoa Kỳ bị đánh giá tiêu cực do khủng hoảng kinh tế, hay do việc đưa quân đến Iraq, Afghanistan... cũng như sự cạnh tranh của Trung Quốc cũng là yếu tố thúc đẩy Hoa Kỳ cần phải suy xét, tìm kiếm giải pháp củng cố hình ảnh của mình. Ngoại giao số có thể được xem là một đáp án phù hợp thời điểm, có thể tiếp cận được nhiều nhóm mục tiêu trên phạm vi toàn cầu và là một kênh thông tin hiệu quả với kinh phí hợp lý so với các cách thức ngoại giao khác. Việc ứng dụng các lợi thế cạnh tranh có sẵn mà ở đây là công nghệ sẽ giúp sử dụng ngân sách hiệu quả đi liền với

quảng bá hình ảnh nước Mỹ một cách rộng khắp trên trường quốc tế. Hoa Kỳ đã tạo ra các kênh thông tin liên lạc hai chiều là vừa truyền tin, bày tỏ quan điểm vừa tạo cơ hội cho công chúng tương tác với chính phủ và các nhà ngoại giao thông qua các tài khoản mạng xã hội của chính phủ và các lãnh đạo. Tuy mang lại nhiều điểm tích cực cho việc triển khai chính sách đối ngoại nhưng những nội dung khi được đăng tải trên các trang web chính thức hoặc tài khoản chính danh đều có thể gặp phải những phản ứng tiêu cực hoặc trái chiều của dư luận mà đôi khi cũng trở thành khủng hoảng truyền thông. Để ứng dụng ngoại giao số một cách hiệu quả cần phải kiện toàn hệ thống quản lý website, mạng xã hội cũng như các quy tắc ứng xử cần có dành cho những nhà ngoại giao, chính trị gia khi tham gia vào hình thức ngoại giao này. Tương lai của thế giới chính là tương lai của công nghệ và số hóa, điều đó có nghĩa là quốc gia nào biết tận dụng phương thức ngoại giao số vào chính sách đối ngoại của mình chính là đất nước có lợi thế cạnh tranh về mặt hình ảnh. Ngoại giao số có thể tiếp cận được nhiều nhóm công chúng cũng như có sức ảnh hưởng không chỉ về quyền lực chính trị trên thực tế mà còn là sức ảnh hưởng trên không gian mạng theo hướng tích cực hoặc tiêu cực. Chính vì vậy, ngoại giao số của Hoa Kỳ trong giai đoạn mới chính sẽ gắn liền với sự phát triển của khoa học công nghệ. Bên cạnh đó, Tổng thống bầu cử Donald Trump vừa được bầu chọn và nhậm chức trong tháng 01/2025 sẽ tạo ra một ấn số cho ngoại giao Hoa Kỳ, với kinh nghiệm của nhiệm kỳ thứ nhất và cách thức sử dụng mạng xã hội nếu trong nhiệm kỳ thứ hai này có thể nắm bắt xu thế kỹ thuật số và xây dựng không gian mạng và ngoại giao số hoạt động một cách mạnh mẽ hơn nữa.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Thái Hoàng Hạnh Nguyên (2022), “US Digital Diplomacy in ASEAN during the COVID-19 Pandemic”, *Proceedings of the 7th International Conference on International Relations and Development (ICIRD)*, Regional Center for Social Science and Sustainable Development (RCSD) Faculty of Social Sciences, Chiang Mai University, Chiang Mai, Thailand, pp. 604-618, ISBN (e-book): 978-616-398-852-2.
2. Thái Hoàng Hạnh Nguyên (2022), “Digital Diplomacy During COVID-19 Pandemic: Vietnam’s 2020 ASEAN Chairmanship As A Case Study”, *Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế “COVID-19 và Quan hệ quốc tế”*, NXB. Thế giới, Hà Nội, pp. 389-403, ISBN: 978-604-365-963-4.
3. Thái Hoàng Hạnh Nguyên (2023), “Application of Japanese Digital Diplomacy Toward Vietnam”, *Cultural Diplomacy and Cultural Relations Collaboration/ Diversity / Dialogue*, pp. 114-127, University of Arts in Belgrade, ISBN 978-86-7167-066-1.
4. Thái Hoàng Hạnh Nguyên (2023), “Digital Diplomacy: U.S Strategy to Promote the National Image and the Implications for Vietnam”, *2023 International Graduate Research Symposium at the University of Languages and International Studies (2023 IGRS)*, pp. 558-567, ISBN: 978-604-384-167-1.
5. Thái Hoàng Hạnh Nguyên (2023), “Canadian digital diplomacy on the Facebook platform in Vietnam”, *Tạp Chí Khoa học HUFLIT*, 8(1), 26, pp. 26-33, ISSN: 2554-113X.
6. Thái Hoàng Hạnh Nguyên (2024), “Digital Diplomacy and its Role in Current U.S. Foreign Policy”, *Second International Conference on the Issues of Social Sciences and Humanities at the University of Social Sciences and Humanities*, pp. 350-361, Vietnam National University Press, Hanoi, ISBN: 978-604-43-1656-7.
7. Thái Hoàng Hạnh Nguyên (2024), “Digital Diplomacy: Opportunities and Challenges Faced by ASEAN in the Post-COVID-19 Pandemic Era”, *Southeast Asia: Interests and Discontents*, Wenzao Ursuline University Press, Taiwan, ISBN: 978-986-6585-67-8.